



Tuần 6 (8-9/2/2021)

BSC WEEKLY REVIEW

***Duy trì đà tăng trước kỳ nghỉ
Lễ nhờ tâm lý kỳ vọng***



NỘI DUNG

1. CHIẾN THUẬT TUẦN TỚI: *Duy trì đà tăng trước kỳ nghỉ Lễ nhờ tâm lý kỳ vọng*
2. PTKT VN-INDEX: *Thanh khoản giảm trước Tết Nguyên Đán*
3. TIN VĨ MÔ: *GDP khu vực Châu Âu giảm 0.7% QoQ trong quý IV*
4. PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU: *DHC HII PDR VPB*
5. THỐNG KÊ KHUYẾN NGHỊ BÁO CÁO TUẦN: *Hiệu suất các khuyến nghị chưa đóng đạt 4.07%*
6. VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG: *Dịch vụ tài chính_13.13%*
7. DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN: *Khối ngoại mua ròng mạnh trở lại*
8. CẬP NHẬT i-INVEST: *Cổ phiếu đầu ngành tài chính_12.1%*
9. CẬP NHẬT I-BROKER: *Express VCB 2020Q4*
10. KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

CHIẾN THUẬT TUẦN: Duy trì đà tăng trước kỳ nghỉ Lễ nhờ tâm lý kỳ vọng

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1126.91	6.65%
GTGD/phiên (tỷ VND)	11,862.26	-22.16%
Khối ngoại (tỷ VND)	2047.28	
HNX-INDEX	223.84	4.50%
GTGD/phiên (tỷ VND)	1405.85	-29.21%
Khối ngoại (tỷ VND)	-115.71	

TTCK	Điểm số	% Ngày	% Tuần	% Tháng
US (S&P500)	3871.74	1.09%	2.23%	3.30%
EU (EURO STOXX)	3659.90	0.49%	5.13%	0.41%
China (SHCOMP)	3496.33	-0.16%	0.38%	-2.07%
Japan (NIKKEI)	28779.19	1.54%	4.03%	4.69%
Korea (KOSPI)	3120.63	1.07%	4.85%	-1.00%
Singapore (STI)	2907.09	0.05%	0.16%	-2.88%
Thailand (SET)	1496.51	0.91%	2.01%	-2.60%
Phillipines (PCOMP)	7019.18	1.67%	6.15%	-3.71%
Malaysia (KLCI)	1578.63	-0.40%	-0.13%	-0.84%
Indonesia (JCI)	6151.73	0.73%	4.94%	-1.70%
Vietnam (VNIndex)	1126.91	1.32%	6.65%	-3.49%

HĐTL	Điểm số	± Basis	GTGD* / phiên	HĐM^ / phiên
VN30F2102	1139.90	0.39%	24757.1	34264.2
VN30F2103	1144.00	0.75%	137.5	1308.6
VN30F2106	1147.00	1.01%	16.9	317.2
VN30F2109	1143.00	0.66%	14.3	161.8

TTCK VIỆT NAM

Kết thúc 2 tuần điều chỉnh, VN-Index ghi nhận tuần tăng điểm 6.65% với thanh khoản ở mức trung bình.

VN-Index hồi phục theo hình chữ V và tiến sát SMA20 tại 1,133 điểm sau nhịp bán tháo tuần trước. Các cổ phiếu VHM, VIC và nhóm cổ phiếu Ngân hàng dẫn đầu mức đóng góp tăng điểm tuy nhiên chỉ đóng góp hơn 1/2 số điểm tăng trong tuần nhờ đà tăng các cổ phiếu diễn ra trên diện rộng. Thị trường ghi nhận 18/19 ngành tăng điểm và 264 cổ phiếu tăng so với 111 cổ phiếu tăng. Nhịp giảm tuần trước vừa có tác dụng rũ bớt hoạt động giao dịch margin vừa đón nhận thêm lượng NĐT mới. Điều này phản ánh qua số tài khoản mở mới đạt kỷ lục 86,754 tài khoản và lực cầu bắt đáy mạnh mẽ ở nhịp điều chỉnh vừa qua. Mặc dù vẫn còn rủi ro kiểm soát dịch bệnh trong nước, biến động thể giới trong tuần nghỉ Tết nguyên đán, chúng tôi cho rằng VN-Index sau khi đóng gap giảm giá tại 1,100 điểm sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trong tuần tới và sẽ kiểm tra lại 1,200 điểm sau kỳ Nghỉ Lễ. Tính đến 5/2, 714 công ty niêm yết trên HSX và HNX, chiếm tỷ lệ 94%, đã công bố KQKD quý IV với tăng trưởng 21.3% so cùng kỳ. 49% số công ty tăng trưởng dương và 13% số công ty thua lỗ trong quý IV. 5 cổ phiếu đóng góp lớn nhất về giá trị LNST tuyệt đối gồm VHM, HPG, CTG, VCB và GVR, chiếm 85% LNST gia tăng của toàn thị trường. 28/30 cổ phiếu VN30 công bố KQKD với mức tăng trưởng LNST 18% so cùng kỳ. Mùa công bố KQKD quý IV cơ bản hoàn thành với các cổ phiếu quan trọng. Kết quả tích cực này cũng phản ánh sự hồi phục của các doanh nghiệp niêm yết cuối năm 2020.

TTCK THẾ GIỚI

TTCK Hoa Kỳ dẫn đầu đà hồi phục, S&P 500 lập kỷ lục mới với 4 phiên tăng liên tiếp.

TTCK Hoa Kỳ hồi phục tích cực sau tuần giảm điểm nhờ đợt báo cáo KQKD mới và tín hiệu tích cực từ thị trường việc làm. Tâm lý NĐT phục hồi sau những biến động tiêu cực cổ phiếu GameStop, sự lạc quan triển khai vắc-xin, chính sách nới lỏng tiền tệ và hỗ trợ tài khóa đã giúp S&P 500 lập kỷ lục mới trong phiên 4/2. Các TTCK chủ chốt khác cũng đồng loạt tăng từ 3%-5% tuần qua. Biến động trên CTCK cũng ảnh hưởng tích cực đến các thị trường khác. Chỉ số hàng hóa Bcom Index tăng 3.2%, đóng góp chủ yếu từ mức tăng của giá dầu và gas tự nhiên. USD Index tăng 1%, mức tăng ghi nhận đều so với các đồng tiền chủ chốt khác và tăng đột biến 6.5% so với MMK (Myanma) do tác động tiêu cực từ cuộc đảo chính phe quân sự.

Văn phòng Ngân sách Quốc hội Hoa Kỳ (CBO) nhận định nền kinh tế hồi phục vào giữa năm 2021 và tăng trưởng mạnh 4.6% năm nay. CBO cho rằng nền kinh tế phục hồi về mức trước thời dịch bệnh năm 2024 và FED sẽ giữ lãi suất gần mức 0% đến giữa năm 2024. Diễn biến đường cong lãi suất hiện tại cũng đang ủng hộ quan điểm này. Mức chênh lệch giữa trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 2 năm (0.11%) và 10 năm (1.12%) là 1.12%, tương đương với mức chênh lệch thời điểm ông Trump trở thành Tổng thống và thị trường chờ chương trình cắt giảm thuế. Dấu hiệu này là tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Hoa Kỳ và cũng phản ánh niềm tin sẽ có thêm các biện kích cầu cho kinh tế tăng trưởng đồng thời gia tăng kỳ vọng lạm phát dài hạn.

Chú thích: * tỷ VNĐ

^ hợp đồng



PTKT VN-INDEX: Thanh khoản giảm trước Tết Nguyên Đán

Đồ thị tuần: VNIndex có tuần hồi phục trở lại sau tuần giảm mạnh trước đó và hiện đã trở lại khu vực trên ngưỡng 1100. Khuynh hướng tăng ngắn hạn được hỗ trợ bởi công tác phòng chống dịch Covid lây lan trong cộng đồng được tích cực đẩy mạnh. ADX giảm về quanh giá trị 29 đồng thời các chỉ báo kỹ thuật đang có trạng thái khả quan trở lại, trong khi đó, khối lượng giao dịch giảm mạnh so với tuần trước. Đường MACD vẫn đang duy trì trên đường tín hiệu và khoảng cách đang có chiều hướng thu hẹp. Ngưỡng hỗ trợ của chỉ số trong ngắn hạn là tại khu vực quanh 1025 điểm, tương ứng với giá trị hiện tại của SMA20.

Một vài đặc điểm chú ý của đồ thị ngày:

- Chỉ báo động lượng RSI tăng trở lại lên trên ngưỡng trung lập.
- Thanh khoản thị trường có chiều hướng giảm dần.

Nhận định: VNIndex dường như đã kết thúc trạng thái giảm ngắn hạn nhưng tiềm năng sẽ có nhịp tích lũy trước khi tiếp tục xu hướng tăng trung hạn. Bên cạnh đó, việc thanh khoản suy giảm cho thấy các thành viên tham gia thị trường đang không mấy mặn mà giao dịch trong thời điểm cận Tết Nguyên Đán. Theo đánh giá hiện tại thì VNIndex trong tuần tiếp theo nhiều khả năng sẽ chủ yếu dao động với biên độ không cao khi chỉ còn hai phiên giao dịch trước khi bước vào kỳ nghỉ. Mặt khác, việc giá dầu tiếp tục bứt phá sẽ phần nào tác động tích cực đến vận động của các cổ phiếu thuộc nhóm ngành dầu khí trong thời gian tới.



Nguồn: BSC Research



TIN VĨ MÔ: *GDP khu vực Châu Âu giảm 0.7% QoQ trong quý IV*

VIỆT NAM:

- Đại hội XIII của Đảng đặt mục tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm 2021 -2025 đạt 6,5-7%/năm.
- Bộ KH&ĐT nhận định trường hợp dịch Covid-19 được khống chế kịp thời trong quý I, ước tính GDP quý I/2021 tăng 4.46%, thấp hơn 0.66% so với mục tiêu đặt ra trong Nghị quyết 01. Với mức suy giảm trên, nếu hoàn thành các mục tiêu tăng trưởng của các quý sau theo Nghị quyết 01, tăng trưởng cả năm ước đạt 6.37%, đạt mục tiêu tăng trưởng của Quốc hội (6%) nhưng thấp hơn mục tiêu tăng trưởng tại Nghị quyết 01, 6.5%. Để đạt được mục tiêu tăng trưởng GDP 6.5% thì quý II cần đạt mục tiêu đặt ra trong Nghị quyết 01 với tăng trưởng 7.11% và quý III, quý IV phải phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao hơn so với Nghị quyết 01/NQ-CP. Theo đó, quý III tăng 6.73% (cao hơn Nghị quyết 01 0.02%) và quý IV tăng 7,04% (cao hơn Nghị quyết 01 0.37%).
- Theo số liệu từ Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD), số lượng tài khoản nhà đầu tư cá nhân trong nước mở mới trong tháng 1 tiếp tục đạt kỷ lục 86,107 tài khoản, tăng 36.5% so với tháng 12/2020. Đây cũng là tháng thứ 5 liên tiếp nhà đầu tư cá nhân trong nước mở mới trên 30,000 tài khoản/tháng.
- Quảng Trị chấp thuận đầu tư 3 dự án điện gió với vốn gần 5,800 tỷ đồng.

THẾ GIỚI:

- GDP khu vực Châu Âu giảm 0.7% QoQ trong quý IV, sau khi tăng 12.4% QoQ trong quý III. Italy giảm 2% QoQ, Pháp giảm 1.3% QoQ. Đức tăng 0.1% QoQ, Tây Ban Nha tăng 0.4% QoQ. Cả năm 2020, GDP giảm 6.8%.
- Văn phòng Ngân sách Quốc hội Mỹ (CBO) nhận định kinh tế sẽ phục hồi từ đại dịch COVID-19 vào giữa năm 2021, Tổng sản phẩm quốc nội tăng trưởng 4.66%. CBO dự đoán phải đến năm 2024 thì hoạt động tuyển dụng mới phục hồi về mức như thời kỳ trước đại dịch. CBO cũng dự đoán Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ giữ lãi suất ở gần mức 0 đến giữa năm 2024 và sau đó sẽ bắt đầu nâng dần lên. Lạm phát được dự đoán sẽ vượt ngưỡng 2% sau năm 2023, và đây cũng là điều kiện để Fed xem xét việc nâng lãi suất.
- Đơn xin trợ cấp lần đầu tại Mỹ giảm xuống 779 nghìn trong tuần kết thúc hôm 30/1, từ mức 812 nghìn trong tuần liền trước.
- Số lao động bị cắt giảm tại Mỹ đạt 79,552 lượt trong tháng 1, tăng 3.3% MoM và 17.4% YoY, và là mức cắt giảm lớn nhất từ 1/2009.
- Bán lẻ tại Châu Âu tăng 2.0% MoM trong tháng 12, sau khi giảm 5.7% trong tháng 11.

THÔNG TIN LƯU Ý TUẦN TIẾP THEO:

- Công ty niêm yết công bố KQKD dự kiến quý IV và năm 2020.
- Thị trường có 1 tuần nghỉ Lễ Tết Nguyên đán từ 10/2 – 16/2.
- Ngày 8/2, Cung tiền M2 Nhật Bản; Cán cân thương mại Trung Quốc. 10/2, CPI, Dự trữ dầu thô Hoa Kỳ và Chủ tịch FED phát biểu. 11/2, Tỷ lệ thất nghiệp Hoa Kỳ, Báo cáo dự báo kinh tế EU. 12/2, Chỉ số sản xuất, GDP quý của Anh.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Nguồn: BSC Research

Nguồn: BSC Research



CẬP NHẬT HIỆU SUẤT PTKT TUẦN

Thống kê các khuyến nghị chưa đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ	Khuyến nghị hiện tại
31/1/21	CKG	15.65	21	13.25	16.55	5	5.75%	Có thể tiếp tục mua
31/1/21	MWG	132.7	155	122.25	130.5	5	-1.66%	Có thể giữ nguyên vị thế
31/1/21	NTL	24.35	27	21.25	24.05	5	-1.23%	Có thể giữ nguyên vị thế
31/1/21	SJS	34.1	42	30	35.8	5	4.99%	Có thể tiếp tục mua
24/1/21	DXG	20	23	15.75	22.5	12	12.50%	Cân nhắc không mua thêm (**)

Chú thích: (*) Trạng thái kỹ thuật không tốt (**) Tiệm cận giá mục tiêu



Thống kê các khuyến nghị đã đóng vị thế

Ngày ra báo cáo	Mã CK	Giá đóng cửa ngày báo cáo	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái	Số ngày nắm giữ	Lãi / Lỗ
24/1/21	KDC	43	47	38.25	SL	5	-11.05%
24/1/21	MSH	42.8	51.5	39	SL	5	-8.88%
24/1/21	TNA	15.35	17	14	SL	3	-8.79%
17/1/21	CSV	30.25	33	28.5	SL	3	-5.79%
17/1/21	AGG	32.9	38	31.5	SL	2	-4.26%
17/1/21	VCS	90.3	109.5	83.5	SL	2	-7.53%
17/1/21	VJC	131.8	152	119.5	SL	12	-9.33%
10/1/21	GAS	92.7	107	83.75	SL	10	-9.65%
10/1/21	PXS	8.72	11	7.5	SL	10	-13.99%
10/1/21	PVD	19.65	23.5	15.5	TP	8	19.59%
10/1/21	PVS	20.5	25	17	SL	18	-17.07%
3/1/21	CMX	17.9	20	16	TP	10	11.73%
3/1/21	APG	11.45	12.5	10.75	TP	4	9.17%
3/1/21	HND	19	21	18.5	TP	3	10.53%
3/1/21	BFC	17.45	19.5	16	SL	25	-8.31%

Chú thích: Danh sách thống kê 15 mã đóng vị thế gần nhất
TP - Đã chốt lời SL - Đã cắt lỗ

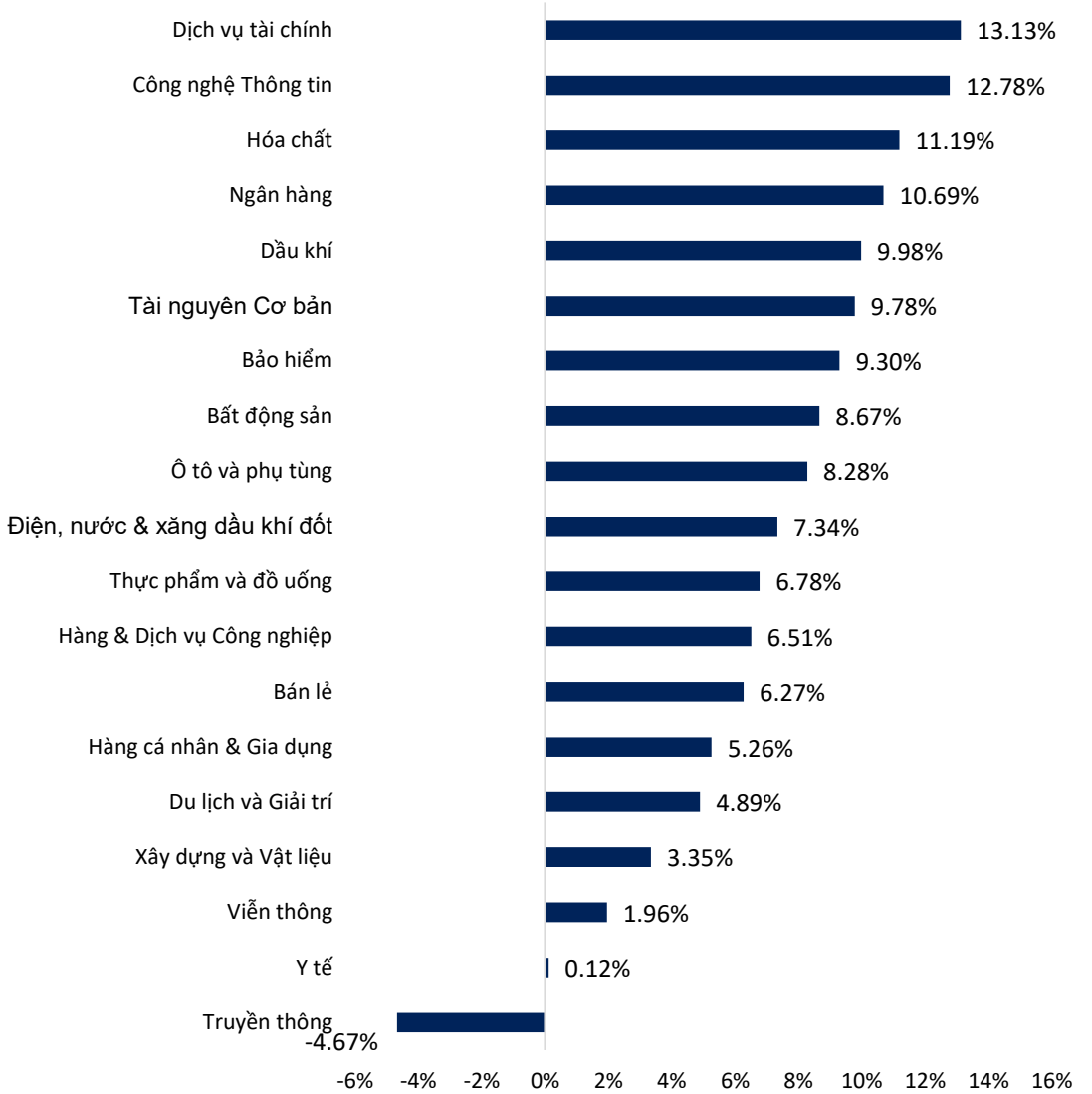
Thống kê	Số khuyến nghị lãi	Số khuyến nghị lỗ	Hiệu suất KN lãi	Hiệu suất KN lỗ	Hiệu suất bình quân	Số ngày nắm giữ bình
Chưa chốt	3	2	7.75%	-1.44%	4.07%	6
Đã chốt	77	58	13.64%	-8.37%	4.18%	28



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Ngành	% Ngày	%Tuần	% Tháng	CP tiêu biểu			
Dịch vụ tài chính	3.05%	13.13%	-6.04%	SSI	17.54%	HCM	11.78%
Công nghệ Thông tin	0.37%	12.78%	14.37%	FPT	14.80%		
Hóa chất	1.15%	11.19%	-8.27%	DRC	13.64%		
Ngân hàng	1.91%	10.69%	-3.74%	VCB	9.77%	VPB	19.35%
Dầu khí	1.61%	9.98%	-3.73%	PLX	7.63%	GAS	7.98%

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
Dầu WTI	USD/bbl.	56.97	1.32%	9.14%	13.92%	GAS, BSR	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/bbl.	59.59	1.27%	8.27%	9.99%	GAS, BSR	PVD, PVT
Xăng	USd/gal.	166.58	1.28%	7.28%	14.61%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/oz.	1,805.38	0.63%	-2.29%	-5.90%	PNJ	
Bạc	USD/oz.	26.61	0.97%	-1.41%	-2.50%	PNJ	
Đậu tương	USd/bu.	1,375.25	0.20%	0.38%	2.10%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	USd/bu.	639.50	0.31%	-3.54%	-2.22%	AFX	
Sữa	USD/cwt	16.18	1.06%	-2.76%	-10.26%	KDC	VNM, GTN, QNS
Cao su	JPY/kg	239.50	2.48%	1.48%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
Đường	USd/lb.	16.26	1.31%	2.72%	0.87%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
Cà phê	USd/lb.	124.80	0.60%	1.50%	-0.24%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD/MT	7,823.00	-0.25%	-0.64%	-2.24%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Thép	CNY/MT	4,258.00	1.00%	-0.28%	-2.81%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
Nhôm	USD/MT	1,993.50	1.01%	0.45%	-2.30%		CAV, SAM, TGP, VTH
Quặng sắt	CNY/MT	999.00	3.63%	1.42%	-3.10%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/MT	81.60	1.43%	-7.59%	7.65%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT
Thép HRC	CNY/MT	683.38	1.32%	-0.36%	-2.37%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG



Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



VẬN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

Top tăng điểm số VN-Index		
Mã	% tăng	Điểm số
VIC	+2.38%	2.258
TCB	+3.71%	1.22
CTG	+3.17%	1.09
VCB	+1.11%	1.09
VHM	+0.91%	0.81
BCM	+4.82%	0.75
HPG	+1.67%	0.62
MBB	+2.91%	0.52
VIB	+4.73%	0.47
VNM	+0.74%	0.446
Tổng		9.271

Top giảm điểm số VN-Index		
Mã	% giảm	Điểm số
Tic	% Chg	Points
NVL	-1.60%	-0.342
VGC	-4.21%	-0.18
NT2	-3.56%	-0.065
VCG	-0.84%	-0.047
OCB	-0.71%	-0.044
SAB	-0.11%	-0.034
FIT	-3.94%	-0.034
CII	-1.88%	-0.03
NBB	-4.47%	-0.03
Tổng		-0.806

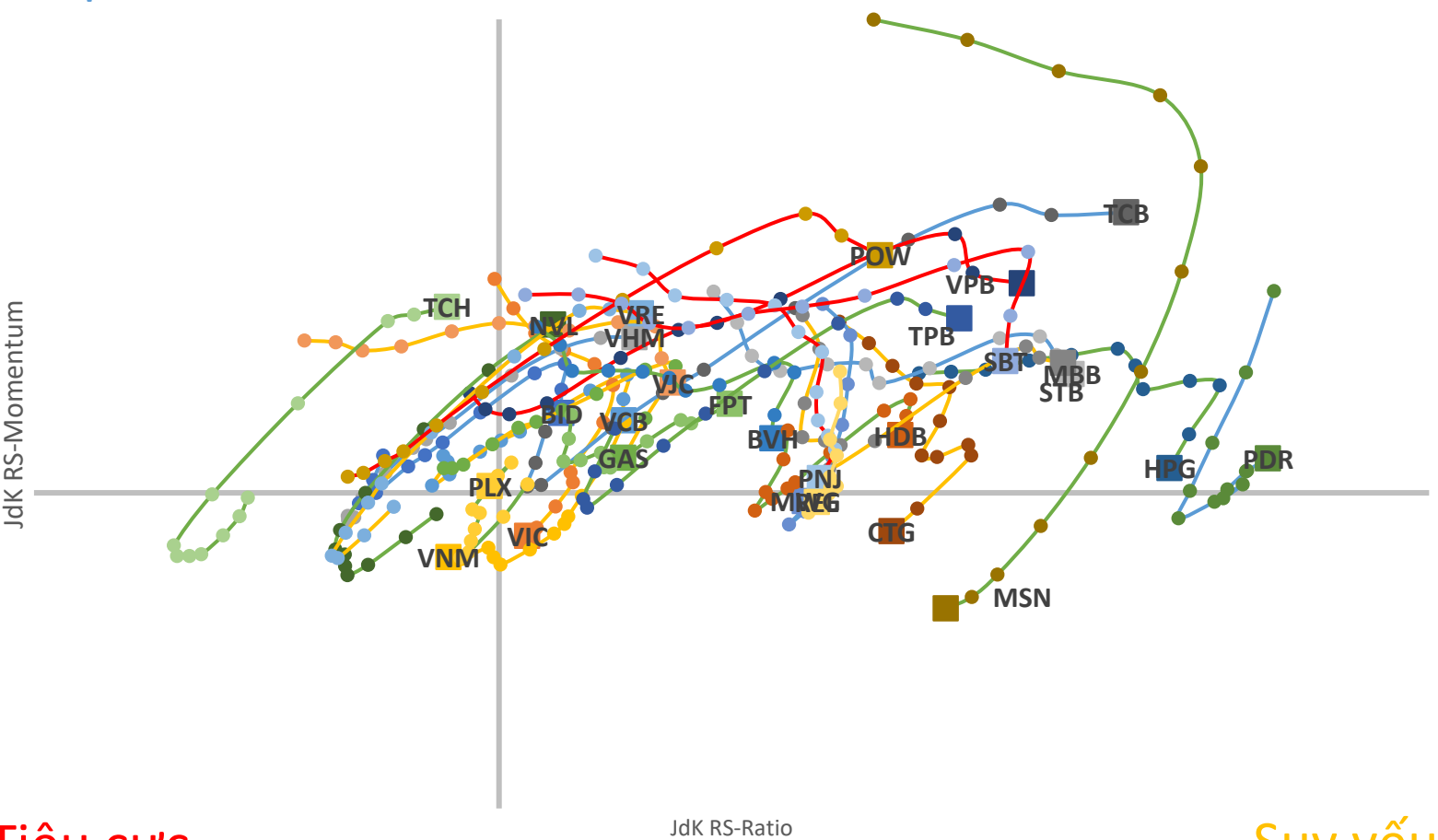
Khối ngoại mua ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
FUEVFN	963.91	
VNM	511.33	57.78
VHM	430.22	22.30
VIC	421.71	14.10
MSN	402.03	32.44
HPG	369.44	31.13
KBC	216.41	20.24
MBB	84.18	22.97
PDR	78.95	1.02
LPB	57.56	4.36
Tổng	3,535.74	

Khối ngoại bán ròng		
Mã	Mua ròng	SHNN
POW	-149.16	8.52
HSG	-143.26	11.00
HCM	-118.22	48.79
NVL	-115.72	7.14
CTG	-96.17	28.69
GAS	-88.79	2.93
STB	-87.64	9.87
BVH	-79.90	28.01
PLX	-70.04	15.45
KDH	-65.11	37.73
Tổng	-1014.02	

Hồi phục

Ma trận tương quan cổ phiếu thuộc VN30 vs. VN-Index

Tích cực



Tiêu cực

Suy yếu

Chú thích: những cổ phiếu nằm trong góc

- Tích cực → nên trong danh sách mua
- Suy yếu → nên trong danh sách theo dõi cho một điều chỉnh giảm
- Tiêu cực → nên trong danh sách tránh
- Hồi phục → nên trong danh sách theo dõi cho một vận động tăng

Nguồn: Bloomberg, BSC Research



DIỄN BIẾN DÒNG TIỀN

Vận động khối ngoại trên sàn HSX			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	16.07	104.28	588.93
Giá trị bán	12.14	60.37	632.62
Mua / bán ròng	3.93	43.91	-43.67
Giao dịch tự doanh			
	Ngày	Tuần	Tháng
Giá trị mua	415.43	3,151.65	11,465.13
Giá trị bán	526.99	3,619.57	12,029.75
Mua / bán ròng	-111.56	-467.91	-564.62
Tự doanh mua ròng	Giá trị mua (tỷ VND)	Tự doanh bán ròng	Giá trị bán (tỷ VND)
VRE	114.12	FUEVFN30	-969.85
KBC	109.52	POW	-57.95
KDH	60.32	FUESSVFL	-55.04
PNJ	56.23	VNM	-49.51
CTG	51.90	VHM	-42.21
ACB	50.60	PLX	-29.37
VCB	38.48	HPG	-25.42
HDG	36.49	OCB	-20.99
VIC	35.16	MWG	-13.76
TPB	34.00	BSI	-11.35

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	% Premium	Dòng vốn ròng (tr. USD)		
					1W	1M	3M
VNM	425.86	16.51	0.10	0.99%	1.64	1.60	-1.54
FTSE	291.32	33.51	0.00	-1.12%	4.48	11.16	13.72
iShare	431.84	29.68	0.00	-0.13%	0.00	0.00	0.00
E1VFN30	376.41	0.81	-0.03	0.12%	0.0	36.3	39.0
FUEVFN30	323.86	0.79	24.10	0.55%	22.2	75.4	163.4
FUESSVFL	63.93	0.62	0.00	0.55%	0.0	14.0	11.6
FUESSVN30	3.15	0.60	0.00	-0.87%	0.2	0.2	0.2
FUEMAVN30	13.74	0.57	0.00	-0.10%	0.0	4.2	
VN100	3.76	0.63	0.00	0.28%	0.0	0.0	0.1
KIM	197.23	12.64	0.00	-0.37%	0.00	-4.85	
PREMIA	24.29	10.56	0.00	-0.19%	0.00	0.41	-1.73

Nhận định: Khối ngoại mua ròng trong tuần dòng vốn ngoại mua ròng ở nhiều nước trong khu vực. ETF VNM, FTSE, Diamond tăng quy mô trong khi KIM giảm quy mô.

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, BSC Research



CẬP NHẬT i-INVEST

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Cổ phiếu đầu ngành tài chính_12.1%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	13/26 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	2.7%	12.1%	12.1%	7.2%	7.2%	7.2%	51.2%
VN FinSelect	2.4%	11.4%	11.4%	5.5%	5.5%	5.5%	48.8%
Ngân Hàng	2.5%	10.9%	10.9%	5.0%	5.0%	5.0%	45.4%
Dầu khí	0.8%	9.5%	9.5%	4.2%	4.2%	4.2%	66.6%
Lãi suất giảm	2.9%	8.9%	8.9%	3.4%	3.4%	3.4%	47.3%
Cổ phiếu hết room ngoại	2.0%	8.7%	8.7%	11.7%	11.7%	11.7%	43.6%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	1.5%	8.7%	8.7%	9.4%	9.4%	9.4%	46.3%
Stay-at-home	3.2%	8.6%	8.6%	-0.5%	-0.5%	-0.5%	46.7%
Đầu tư công	1.2%	8.3%	8.3%	-1.3%	-1.3%	-1.3%	46.9%
Bảo hiểm & Chứng khoán	2.8%	8.2%	8.2%	-6.2%	-6.2%	-6.2%	61.9%
VN Diamond	1.7%	8.0%	8.0%	10.2%	10.2%	10.2%	44.1%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	1.3%	7.6%	7.6%	7.4%	7.4%	7.4%	44.3%
Top 10 cổ phiếu VN30	1.0%	7.3%	7.3%	8.7%	8.7%	8.7%	37.6%
MSCI frontier 100 Việt Nam	1.1%	6.5%	6.5%	3.5%	3.5%	3.5%	42.9%
FTSE Việt Nam	1.2%	6.4%	6.4%	3.9%	3.9%	3.9%	43.9%
Bất động sản & Khu công nghiệp	1.8%	6.2%	6.2%	19.3%	19.3%	19.3%	48.3%
Hàng tiêu dùng	1.9%	5.6%	5.6%	1.0%	1.0%	1.0%	41.5%
Xây dựng	1.3%	5.5%	5.5%	1.0%	1.0%	1.0%	42.8%
Chiến tranh thương mại	1.0%	5.3%	5.3%	11.1%	11.1%	11.1%	49.7%
Nước & Năng lượng	0.0%	4.6%	4.6%	-0.7%	-0.7%	-0.7%	40.4%
Vật liệu Xây dựng	0.5%	4.5%	4.5%	2.6%	2.6%	2.6%	36.9%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	1.2%	3.7%	3.7%	2.7%	2.7%	2.7%	38.3%
EVFTA	0.3%	3.5%	3.5%	25.3%	25.3%	25.3%	49.4%
Bất động sản Khu công nghiệp	-0.2%	1.6%	1.6%	8.6%	8.6%	8.6%	45.9%
Corona Avengers	1.5%	1.5%	1.5%	9.8%	9.8%	9.8%	46.2%
Cổ phiếu ngành Dược	0.4%	-0.6%	-0.6%	-3.3%	-3.3%	-3.3%	32.8%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Mục tiêu	9/6 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
M22	1.3%	9.5%	9.5%	7.0%	7.0%	7.0%	43.7%
S11	2.8%	9.2%	9.2%	4.8%	4.8%	4.8%	42.1%
M12	1.9%	8.6%	8.6%	8.4%	8.4%	8.4%	42.1%
M31	1.6%	7.4%	7.4%	3.7%	3.7%	3.7%	38.9%
L32	1.9%	7.1%	7.1%	1.3%	1.3%	1.3%	45.4%
S32	1.4%	7.0%	7.0%	7.1%	7.1%	7.1%	41.6%
S21	1.7%	5.9%	5.9%	6.3%	6.3%	6.3%	43.5%
L11	1.7%	5.2%	5.2%	7.3%	7.3%	7.3%	38.6%
L22	1.9%	4.9%	4.9%	5.0%	5.0%	5.0%	42.2%
Khẩu vị Rủi ro	3/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất tháng tốt hơn VNINDEX						
MID1	2.4%	10.6%	10.6%	8.8%	8.8%	8.8%	41.3%
LOW1	1.1%	9.6%	9.6%	25.1%	25.1%	25.1%	47.5%
HIGH3	1.7%	8.4%	8.4%	9.9%	9.9%	9.9%	43.8%
INDEX							
VNINDEX	1.3%	6.7%	6.7%	2.1%	2.1%	2.1%	39.3%
VN30INDEX	1.6%	8.3%	8.3%	6.0%	6.0%	6.0%	43.0%

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	26	12	14	13	13	13	13
Mục tiêu	9	9	0	6	3	6	3
Rủi ro	3	2	1	3	0	3	0



CẬP NHẬT i-BROKER

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express VCB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 120000 ; Giá tại Publish 98000 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo VCB sẽ ghi nhận TOI = 49,590 tỷ VND (+8.4% yoy), PBT = 22,879 tỷ VND (-1.1% yoy) do việc tiếp tục giảm lãi suất hỗ trợ khách hàng và tăng trích lập dự phòng. Trong năm 2021, BSC dự báo VCB sẽ ghi nhận TOI = 53,499 tỷ VND (+7.9% yoy), PBT = 27,663 tỷ VND (+20.9% yoy). BVPS 2021 ở mức 30,035 VND/cp.
Express ACB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 35000 ; Giá tại Publish 27950 Cập nhật KQKD: BSC dự báo ACB sẽ ghi nhận TOI = 18,405 tỷ VND (+14.3% yoy), PBT = 8,475 tỷ VND (+12.8% yoy) do điều chỉnh giảm chi phí dự phòng và chi phí COF. Trong năm 2021, BSC dự báo ACB sẽ ghi nhận TOI = 20.188 tỷ VND (+9.7% yoy) và PBT = 10,034 tỷ VND (+18.4% yoy), BVPS 2021 = 15,060 VND/cp.
Express TCB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 40000 ; Giá tại Publish 29550 Cập nhật KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo TCB sẽ ghi nhận TOI = 25,031 tỷ VND (+18.8% yoy), PBT = 14,539 tỷ VND (+13.2% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo TCB sẽ ghi nhận TOI = 27,511 tỷ VND (+10.0% yoy) và PBT = 16,819 tỷ VND (+15.7% yoy), BVPS 2021 = 24,850 VND/cp.
Express CTG 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị MUA ; Giá mục tiêu 38000 ; Giá tại Publish 34700 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo CTG sẽ ghi nhận TOI = 42,980 tỷ VND (+6.1% yoy), PBT = 13,401 tỷ VND (+13.8% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo CTG sẽ ghi nhận TOI = 53,311 tỷ VND (+24.0% yoy) và PBT = 16,294 tỷ VND (+21.6% yoy), BVPS 2021 = 25,148 VND/cp.
Express STB 2020Q4	25/12/20	Khuyến nghị NẮM GIỮ ; Giá mục tiêu 17000 ; Giá tại Publish 16950 Dự báo KQKD: Trong năm 2020, BSC dự báo STB sẽ ghi nhận TOI = 16,291 tỷ VND (+11.3% yoy), PBT = 3,002 tỷ VND (-6.7% yoy). Trong năm 2021, BSC dự báo STB sẽ ghi nhận TOI = 17,995 tỷ VND (+10.5% yoy), PBT = 4,455 tỷ VND (+48.4% yoy). BVPS 2021 ở mức 15,218 VND/cp.

Sử dụng iBroker tại đây [Link](#)

Hướng dẫn sử dụng [Link](#)

Room tư vấn Skype

Room tư vấn Zalo



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG



Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

<http://www.bsc.com.vn>

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

1

2

3

4

5

THÔNG TIN ĐĂNG KÝ

Nhập các thông tin quan trọng sau để đăng ký mở tài khoản Chứng khoán online và dùng để xác thực giao dịch của Quý khách trong tương lai:

Họ tên (*)

Ngày sinh (*)

CMTND/CCCD (*)

Ngày cấp (*)

Nơi cấp (*)

Số điện thoại (*)

Email (*)

Địa chỉ liên hệ (*)

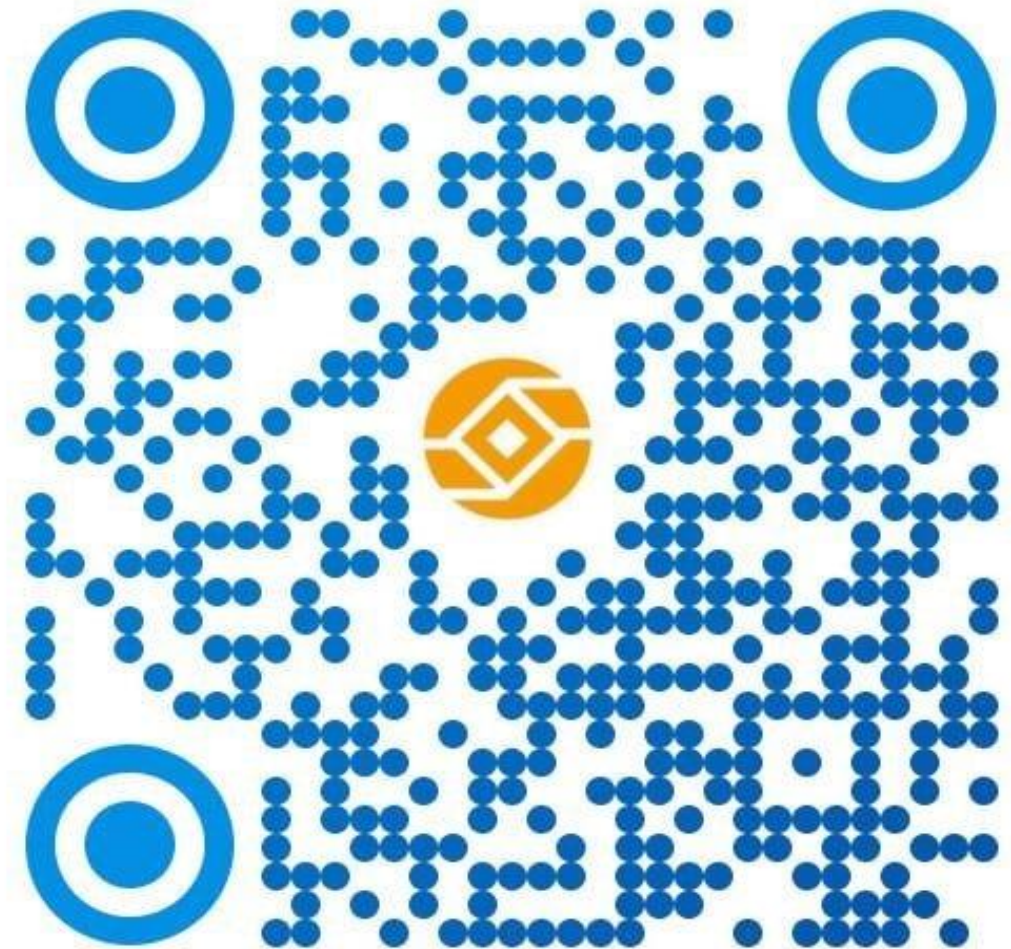
Tỉnh/Thành phố (*)

Quận/Huyện (*)

Phường/Xã (*)

Thông tin người giới thiệu (email/số tài khoản tại BSC)

TIẾP TỤC



Quý khách hàng có thể tham gia cộng đồng nhà đầu tư bằng cách quét mã QR trên đây đồng thời click vào hình bên để điền thông tin vào form đăng ký